

Số: /BC-SVHTT

Khánh Hòa, ngày tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2021

Thực hiện Quyết định số 3595/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2021;

Thực hiện Công văn số 1852/UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ,

Sở Văn hóa và Thể thao báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CCHC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- *Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch CCHC hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo hướng dẫn của UBND tỉnh, các cơ quan ngành dọc cấp trên:*

Căn cứ Quyết định số 3595/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh, Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 tại Quyết định số 34/QĐ-SVHTT ngày 27/01/2021.

- *Trọng tâm của kế hoạch CCHC: Kế hoạch của Sở đề ra bao gồm 12 mục tiêu trọng tâm và 51 nhiệm vụ cụ thể.*

- *Kiện toàn tổ chức chỉ đạo, điều hành, bố trí nguồn lực triển khai (kinh phí và nhân lực):*

Sở đã ban hành Quyết định số 201/QĐ-SVHTT ngày 13/7/2020 “Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Sở Văn hóa và Thể thao Khánh Hòa”. Theo đó, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Sở gồm có 10 thành viên do đồng chí Giám đốc Sở làm Trưởng Ban chỉ đạo, chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành toàn diện về triển khai công tác cải cách hành chính của Sở.

- *Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc triển khai công tác CCHC:*

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện như sau:

+ Quyết định số 34/QĐ-SVHTT ngày 27/01/2021 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Sở Văn hóa và Thể thao.

+ Quyết định số 41/QĐ-SVHTT ngày 08/02/2021 về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021.

+ Công văn số 209/SVHTT-VP ngày 28/01/2021 về việc khắc phục tồn tại, hạn chế qua kiểm tra chấm điểm cải cách hành chính năm 2020.

+ Kế hoạch số 450/KH-SVHTT ngày 05/3/2021 về việc thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số hài lòng, chỉ số cải cách hành chính của Sở Văn hóa và Thể thao năm 2021.

+ Kế hoạch số 400/KH-SVHTT ngày 26/02/2021 về việc triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao.

+ Quyết định số 98/QĐ-SVHTT ngày 24/3/2021 về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021.

+ Quyết định số 114/QĐ-SVHTT ngày 31/3/2021 về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở Văn hóa và Thể thao.

- Những mô hình, sáng kiến trong CCHC đã được triển khai áp dụng (nêu rõ tên sáng kiến, quy mô áp dụng, hiệu quả đem lại về nhân công, thời gian, kinh phí,...):

Sở Văn hóa và Thể thao đã triển khai, chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thực hiện đăng ký những sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm hay trong công tác nhằm góp phần hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ CCHC của ngành, của tỉnh trong năm 2021; đồng thời xem đây cũng là cơ sở để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Sở.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh:

Căn cứ Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh, Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành Công văn số 1435/SVHTT-VP ngày 16/6/2017 triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/CT-UBND của UBND tỉnh, trong đó lấy kết quả xếp hạng hạng cải cách hành chính, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính hàng năm để phục vụ đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức và người đứng đầu.

Hàng tháng (từ tháng tháng 01 đến tháng 3 năm 2021) Sở Văn hóa và Thể thao dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ về công tác cải cách hành chính, đồng thời kết hợp với các nhiệm vụ khác được giao trong năm để đánh giá, xếp hạng

công chức phụ trách Bộ phận Một cửa tại Sở và người quản lý trực tiếp là Bộ phận Văn phòng Sở cũng như các công chức có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính để có thông báo kết luận hàng tháng. Cụ thể trong quý I năm 2021, Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành các Thông báo số 229/TB-SVHTT ngày 29/01/2021; Thông báo số 395/TB-SVHTT ngày 26/02/2021; Thông báo số 677/TB-SVHTT ngày 31/3/2021 và Thông báo số 698/TB-SVHTT ngày 31/3/2021 về việc đánh giá, xếp loại công chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Sở Văn hóa và Thể thao trong 3 tháng và quý I năm 2021. Đến tháng 4 năm 2021, thực hiện Công văn số 268/VPUBND-KSTT ngày 08/4/2021, Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành văn bản số 906/SVHTT-VP ngày 20/4/2021 về việc triển khai thực hiện đánh giá công chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Qua đó nhằm đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện nộp hồ sơ thủ tục hành chính tại Sở; đồng thời xác định trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng công chức, lãnh đạo phòng chuyên môn và người đứng đầu cơ quan trong việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính theo định kỳ hàng quý và năm.

- Tình hình triển khai, kết quả thực hiện Chỉ thị 06/CT-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh về việc cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng tham mưu, thực hiện nhiệm vụ, giải quyết công việc của các Sở, ngành và địa phương:

Thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND tỉnh ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh về việc cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng tham mưu, thực hiện nhiệm vụ, giải quyết công việc của các Sở, ngành và địa phương, Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành Công văn số 764/SVHTT-VP ngày 27/4/2020 để triển khai thực hiện, trong đó yêu cầu thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng tham mưu, thực hiện nhiệm vụ giải quyết công việc đúng thời hạn, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao chất lượng phục vụ của công chức, viên chức đối với các tổ chức và cá nhân khi tới liên hệ công tác, giải quyết công việc, bảo đảm sự nghiêm minh trong thực thi pháp luật, góp phần xây dựng, giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, nêu cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân, xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn, giải pháp thực hiện ở các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho việc giải quyết các thủ tục hành chính của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, thực hiện các nhiệm vụ một cách đồng bộ, thường xuyên, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong việc nêu gương, đánh giá, xếp loại, bình xét thi đua-khen thưởng.

Ngoài ra, Sở Văn hóa và Thể thao đã chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp rà soát, chuẩn hóa khung năng lực của từng vị trí việc làm, bảo đảm sự chặt chẽ, thống

nhất, phân định rõ trách nhiệm công chức, viên chức, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp đối với công việc, nhiệm vụ được giao. Người đứng đầu phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp chịu trách nhiệm chính đối với chất lượng các hồ sơ công việc, thủ tục hành chính, các văn bản tham mưu lãnh đạo Sở trong thực hiện nhiệm vụ; tham mưu lãnh đạo Sở trong việc trình UBND tỉnh ban hành các văn bản liên quan đến ngành, lĩnh vực do Sở Văn hóa và Thể thao quản lý. Những nhiệm vụ không hoàn thành hoặc trễ hạn sẽ xem xét đến trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện, phối hợp thực hiện nhiệm vụ liên quan.

Sở Văn hóa và Thể thao đã thực hiện việc xây dựng khung năng lực vị trí việc làm đối với Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 857/QĐ-UBND ngày 16/4/2020 về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm của Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh. Như vậy, UBND tỉnh đã hoàn tất việc phê duyệt khung năm lực vị trí việc làm đối với Sở Văn hóa và Thể thao cũng như 08 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

- Đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch CCHC:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, Sở đang triển khai thực hiện và hoàn thành khoảng 50% nhiệm vụ.

- Những thuận lợi, khó khăn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Công tác cải cách hành chính được Ban Giám đốc Sở xác định là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên chỉ đạo tập trung thực hiện. Chủ động ban hành sớm Kế hoạch cải cách hành chính theo Kế hoạch của UBND tỉnh, xác định rõ ràng, cụ thể về số lượng, gắn với trách nhiệm của các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc, đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra. Kịp thời chỉ đạo thực hiện, xử lý những khó khăn, tồn tại trong công tác giải quyết thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính của Sở.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức được quan tâm thực hiện. Chú trọng việc bồi dưỡng trình độ, nhận thức của công chức nhằm giúp cho việc xử lý công việc được hiệu quả hơn. Đồng thời, nâng cao tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp, ý thức tận tụy phục vụ nhân dân.

Bên cạnh đó, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực văn hóa và thể thao thường xuyên được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch điều chỉnh, bổ sung nên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thống kê, rà soát, tham mưu cấp thẩm quyền công bố lại danh mục thủ tục hành chính, quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở đôi khi còn gặp khó khăn.

2. Về kiểm tra cải cách hành chính

- Việc ban hành kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính hàng năm:

Trên cơ sở Kế hoạch công tác năm 2021 và Kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2021, Sở Văn hóa và Thể thao sẽ tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính và văn thư lưu trữ các đơn vị sự nghiệp trong Quý III năm 2021. Dự kiến trong tháng 6 năm 2021, ban hành Quyết định kiểm tra, thực hiện và báo cáo kết quả về Sở Nội vụ trong tháng 9 năm 2021.

- Kết quả thực hiện, trong đó nêu rõ số đơn vị được kiểm tra, việc xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra:

Theo kế hoạch, Sở sẽ tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính và văn thư lưu trữ đối với 08/08 đơn vị sự nghiệp trong tháng 7 đến 9 năm 2021.

- Đánh giá tác động của công tác kiểm tra đến sự chuyển biến trong công tác triển khai CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương: Sau khi kiểm tra Sở sẽ có báo cáo cụ thể.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, thiếu sót qua kết quả kiểm tra CCHC theo chỉ đạo của UBND tỉnh:

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1294/UBND ngày 23/02/2021 “Về việc khắc phục tồn tại, hạn chế qua kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020”, Sở Văn hóa và Thể thao đã có báo cáo số 662/BC-SVHTT ngày 29/3/2021 về kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế qua kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020 gửi UBND tỉnh và Sở Nội vụ.

3. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn CCHC

Nhằm góp phần đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính của tỉnh theo Quyết định số 590/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh, Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành Quyết định số 98/QĐ-SVHTT ngày 24/3/2021 về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021, đồng thời triển khai đến các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp triển khai thực hiện.

Công tác tuyên truyền cải cách hành chính luôn được lãnh đạo Sở Văn hóa và Thể thao đặc biệt quan tâm và xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Sở. Trong 6 tháng đầu năm 2021, công tác tuyên truyền đã được thực hiện bằng nhiều hình thức như: Thông qua các cuộc họp giao ban hàng tuần, các cuộc họp chuyên đề về cải cách hành chính; đăng các tin, bài về cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử của Sở... Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức và trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của toàn thể cán bộ, công chức cơ quan.

Chỉ đạo công chức nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp nhằm nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước nói chung, Sở Văn hóa và Thể thao nói riêng. Tăng cường

mức độ tiếp cận thông tin của người dân, tổ chức về cải cách thủ tục hành chính, kịp thời cập nhật thông tin các chủ trương, thay đổi trong cải cách hành chính nhằm tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Về công tác tập huấn cải cách hành chính: Sở sẽ cử công chức các phòng chuyên môn và Bộ phận một cửa tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính theo Kế hoạch của tỉnh năm 2021.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

- Về lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Tuân thủ quy định về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng dẫn của Sở Tư pháp tại Công văn số 324/STP-XDVB ngày 19/3/2021, Sở Văn hóa và Thể thao đã lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với 02 nội dung quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao và vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Khánh Hòa; quy định chế độ tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Khánh Hòa. Hiện đang trong thời gian xử lý của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với đề xuất của Sở Văn hóa và Thể thao, dự kiến sẽ hoàn thành trong quý IV năm 2021.

- Về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Văn hóa và Thể thao đã tham mưu soạn thảo, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 14/4/2021 về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan khu di tích lịch sử - văn hóa Tháp Bà Ponagar và danh lam thắng cảnh Hòn Chông.

- Công tác rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở đã kiểm tra 12 văn bản quy phạm pháp luật gồm: HĐND tỉnh 06 Nghị quyết và UBND tỉnh 06 Quyết định. Trong đó có 02 văn bản hết hiệu lực toàn bộ và Sở đã tiến hành các thủ tục theo quy định. Như vậy, kết quả kiểm tra trong 6 tháng đầu năm của Sở không có văn bản quy phạm pháp luật nào có nội dung trái pháp luật để yêu cầu xem xét, xử lý theo luật định.

b) Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp

Sở Văn hóa và Thể thao đã thực hiện rà soát, thống kê các quy định mâu thuẫn, chồng chéo và đề xuất định hướng hoàn thiện hệ thống pháp luật lĩnh vực văn hóa và thể thao gửi Sở Tư pháp tổng hợp, cụ thể như: Công văn số 1110/SVHTT-VP ngày 18/5/2021 về việc rà soát, thống kê các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu thống nhất gây khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân; Công văn số 1248/SVHTT-VP ngày 03/6/2021 về việc rà soát, đề xuất định hướng hoàn thiện hệ thống pháp luật lĩnh vực văn hóa và thể thao.

Đã tham mưu triển khai Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và được UBND tỉnh ban hành Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, gia đình trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư: Sở Văn hóa và Thể thao sẽ tham gia đối thoại giữa lãnh đạo với người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư theo Kế hoạch của tỉnh năm 2021.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Công bố, công khai TTHC

a) Tham mưu công bố TTHC/danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết

- Tiến độ tham mưu công bố TTHC/danh mục TTHC:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu UBND tỉnh công bố TTHC/danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết luôn đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Căn cứ các Quyết định ban hành danh mục thủ tục hành chính của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong năm 2021, Sở đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành 06 Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa và thể thao thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao, UBND cấp huyện và UBND cấp xã. Hiện nay, tổng số thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa và thể thao thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở là 99 thủ tục hành chính (98 thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa và thể thao, 01 thủ tục hành chính liên thông cấp phép xây dựng công trình quảng cáo-tiếp nhận thông báo sản phẩm quảng cáo), cấp huyện là 20 thủ tục hành chính và cấp xã là 07 thủ tục hành chính. Các văn bản được UBND tỉnh ban hành cụ thể như sau:

+ Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa và thể thao thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh.

+ Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa và thể thao thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

+ Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao.

+ Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao.

+ Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

+ Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao.

- Tham mưu công bố quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với các TTHC do cơ quan mình chủ trì tiếp nhận hoặc thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực:

Trên cơ sở các Quyết định công bố danh mục TTHC được UBND tỉnh ban hành, Sở Văn hóa và Thể thao đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt 126/126 quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở, cụ thể

+ Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

+ Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

+ Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao.

+ Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao.

b) Về công khai thủ tục hành chính

Thực hiện công bố, công khai 126/126 thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Sở, danh mục TTHC được tiếp nhận và giải quyết trực tuyến

mức độ 3, 4, thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, dịch vụ bưu chính công ích trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận một cửa của Sở. Qua đó, nhằm giúp cho các tổ chức, cá nhân tham gia giao dịch thủ tục hành chính được biết và thực hiện. Sở Văn hóa và Thể thao đã có Thông báo số 1932/TB-SVHTT ngày 15/9/2020 về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của Sở Văn hóa và Thể thao gửi tới các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động trên lĩnh vực văn hóa và thể thao được biết; trong đó có 07 TTHC mức độ 3 và 14 TTHC mức độ 4 (theo Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 28/8/2020 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính cho phép nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, thực hiện bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa).

c) Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

- Việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính:

Trên cơ sở Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh, Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tại Quyết định số 41/QĐ-SVHTT ngày 08/02/2021.

- Kết quả thực hiện kế hoạch, trong đó nêu rõ mức độ hoàn thành kế hoạch, việc xử lý các vấn đề phát hiện sau rà soát:

Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của Sở đề 25 nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2021. Đến nay, Sở đang triển khai thực hiện và hoàn thành khoảng 50% nhiệm vụ của Kế hoạch. Qua đó, góp phần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tăng cường kiểm soát chất lượng các quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; đẩy mạnh việc công bố, công khai danh mục thủ tục hành chính theo quy định làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính đạt chất lượng, hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch; nâng cao trách nhiệm của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở trong thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

Bên cạnh đó, Sở đã phối hợp tốt với Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh trong việc rà soát, bổ sung, cập nhật, gỡ bỏ cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên phần mềm Một cửa điện tử, cụ thể: Công văn số 308/SVHTT-VP ngày 08/02/2021 của Sở Văn hóa và Thể thao về việc đề nghị gỡ bỏ thủ tục hành chính lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn trên phần mềm Một cửa điện tử tỉnh; Công văn số 511/SVHTT-VP ngày 15/3/2021 về việc cập nhật cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính; Công văn số 755/SVHTT-VP ngày 07/4/2021 về việc đề nghị cập nhật cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.

- Việc đơn giản hóa hồ sơ, biểu mẫu, quy trình giải quyết thủ tục hành

chính:

Sở Văn hóa và Thể thao đã có Công văn số 43/SVHTT-VP ngày 08/01/2021 về việc đăng ký danh mục thủ tục hành chính rà soát, đơn giản hóa năm 2021.

Tiếp tục thực hiện việc đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với thủ tục “Tiếp nhận thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn”, trong đó bỏ thành phần hồ sơ “*Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của người kinh doanh dịch vụ quảng cáo hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của người quảng cáo trong trường hợp tự thực hiện quảng cáo*” và “*Văn bản chứng minh sự hợp chuẩn, hợp quy của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo quy định của pháp luật hoặc giấy tờ chứng minh đủ điều kiện quảng cáo theo quy định tại Điều 30 của Luật Quảng cáo*” (đối với các hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo có nội dung quảng cáo giống hồ sơ thông báo đã được tiếp nhận trước đó trong năm).

Thực hiện tốt việc cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Khánh Hòa.

Qua việc đơn giản hóa hồ sơ, biểu mẫu, quy trình giải quyết thủ tục hành chính đã góp phần giảm bớt số lượng, thành phần hồ sơ, tiết kiệm thời gian, chi phí cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính tại Sở.

d) Kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, địa phương:

Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính bằng nhiều hình thức cho tổ chức, cá nhân dễ tiếp cận như: công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở, tại trụ sở cơ quan và tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Văn hóa và Thể thao không có phản ánh, kiến nghị nào của cá nhân, tổ chức đối với quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Rà soát, kiện toàn Bộ phận một cửa theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ:

Hiện nay, Sở Văn hóa và Thể thao đã bố trí một công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

- Việc tham mưu phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi

quản lý ngành, lĩnh vực:

Sở Văn hóa và Thể thao đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 04 Quyết định với 126 quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở.

- Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC (theo từng lĩnh vực, mức độ 3, 4, thanh toán trực tuyến và qua dịch vụ bưu chính công ích).

Trong 6 tháng đầu năm 2021 (Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến 14/6/2021), Sở Văn hóa và Thể thao đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết cho tổ chức, cá nhân như sau:

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 464 hồ sơ (tiếp nhận trong kỳ 446 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 18 hồ sơ); trong đó: lĩnh vực văn hóa 452 hồ sơ; lĩnh vực thể dục thể thao: 12 hồ sơ.

+ Hồ sơ nộp trực tuyến mức độ 3, 4 là: 372/464 hồ sơ (21 TTHC được phép nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 theo Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh), đạt tỷ lệ 80,2%.

+ Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 454 hồ sơ.

+ Số hồ sơ đang giải quyết: 10 hồ sơ.

+ Hồ sơ giải quyết trước thời hạn, đúng hạn: 454 hồ sơ.

+ Hồ sơ giải quyết trễ hạn: 0

Hướng dẫn cho hơn 20 cá nhân, tổ chức thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến phí, lệ phí và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích. Kết quả từ đầu năm đến nay, tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến ở mức độ 3, 4 của Sở đạt trên 80% (UBND giao năm 2021 đạt 50%); hướng dẫn công dân thực hiện thành công việc thanh toán trực tuyến phí, lệ phí 05 hồ sơ với tổng số tiền 3.500.000 đồng; thực hiện trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên 72 hồ sơ.

- Việc kiểm soát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của cán bộ, công chức và cơ quan, đơn vị tham gia tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC:

Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Sở đã tổ chức cuộc họp định kỳ hàng tháng, đồng thời đánh giá, xếp loại công chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình hành động số 12-CT/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ. Trong 6 tháng đầu năm 2021, 100% công chức tham gia tiếp nhận,

giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC của Sở đều được Ban Chỉ đạo đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Các vướng mắc và đề xuất giải pháp khắc phục (đặc biệt là đối với vấn đề phối hợp giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình một cửa liên thông và các vấn đề quan trọng khác): Không có.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các đơn vị, địa phương

Thực hiện Kế hoạch số 13251/KH-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ, Sở Văn hóa và Thể thao đã có Tờ trình số 391/TTr-SVHTT; Tờ trình số 392/TTr-SVHTT và Tờ trình số 393/TTr-SVHTT ngày 26/02/2021 về việc kiện toàn lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đối với Thư viện tỉnh Khánh Hòa; Bảo tàng tỉnh Khánh Hòa và Trung tâm Bảo tồn di tích tỉnh Khánh Hòa để phê duyệt.

Thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP quy định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành Phương án số 2895/PA-SVHTT ngày 25/12/2020 về việc sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc và trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao trình UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện trong Quý I năm 2021. Trên cơ sở Phương án sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn thuộc Sở, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 22/4/2021 về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Sở Văn hóa và Thể thao.

Sở Văn hóa và Thể thao được giao 30 biên chế theo Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa. Trên cơ sở đó, Sở đã ban hành Quyết định số 31/QĐ-SVHTT ngày 25/01/2021 phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức cho các phòng chuyên môn thuộc Sở. Tính đến ngày 10/6/2021, Sở Văn hóa và Thể thao đã thực hiện 30/30 biên chế được giao.

Thực hiện Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc giao tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp y tế, sự nghiệp văn hóa – thể thao và sự nghiệp khác, năm 2021, số

lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hóa và Thể thao được giao là: 255 người.

So với số lượng biên chế 307 người được giao năm 2018 (*theo Quyết định số 419/QĐ-UBND ngày 11/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh*), số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp văn hóa - thể thao đã giảm 52 người, chiếm tỷ lệ 16,9%.

Do đó, để kiện toàn, củng cố, sắp xếp, bố trí hợp lý, sử dụng hiệu quả số lượng người làm việc được giao đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ, năm 2022, Sở Văn hóa và Thể thao đề xuất không thực hiện giảm số lượng người làm việc vì lý do các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở có tính chất đặc thù trong hoạt động nghề nghiệp về lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao phải cần có số lượng người làm việc hợp lý để hoạt động đảm bảo đạt chất lượng.

Về cơ cấu tổ chức bộ máy:

+ Lãnh đạo Sở: Sở có 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

+ Tổng số phòng chuyên môn: 05

+ Tổng số đơn vị sự nghiệp trực thuộc: 08

6 tháng đầu năm 2021, Sở Văn hóa và Thể thao đã có Tờ trình xin chủ trương bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc; có Tờ trình thỏa thuận bổ nhiệm lại 01 công chức Phó trưởng phòng thuộc Sở và ban hành Quyết định bổ nhiệm 01 chức danh Phó Trưởng phòng đối với phòng chuyên môn thuộc Sở.

Về biên chế:

+ Tổng số biên chế công chức: 30 biên chế

+ Tổng số biên chế viên chức tại đơn vị sự nghiệp: 255 biên chế

b) Về thực hiện phân cấp quản lý

Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu thực hiện phân cấp theo quy định pháp luật. Qua kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động văn hóa, Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 06/10/2017 phân cấp hoàn toàn cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh karaoke cho UBND cấp huyện.

Trong 6 tháng năm 2021, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện hướng dẫn Thông tư 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường cho UBND cấp huyện. Sở đã xây dựng kế hoạch công tác thanh tra cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke tại UBND cấp huyện năm 2021.

Qua báo cáo từ Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố

chưa có khó khăn, vướng mắc và chưa có đề xuất thay đổi về việc phân cấp cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke.

c) Việc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan, đơn vị quản lý

Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ được các đơn vị tiến hành phổ biến cho toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động nhằm thực hiện đúng các quy định trong công tác tài chính. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tiếp tục thực hiện việc giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ đã được giao.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3321/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn CMN Hải Đăng giai đoạn 2019 – 2025, định hướng đến năm 2030, năm 2021, Sở Văn hóa và Thể thao đã cắt giảm 360 triệu đồng kinh phí định mức của Đoàn CMN Hải Đăng theo lộ trình Đề án. Tiếp tục không cấp kinh phí tiền lương cho Trung tâm Dịch vụ thi đấu thể thao vì Quyết định số 3005/QĐ-UBND chỉ áp dụng cho 2018 - 2020, còn 2021 đang xây dựng. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị thực hiện các giải pháp về nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công như: đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính; sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập; nâng cao công tác tuyên truyền, nhận thức; tăng cường xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể thao, ...

Sở Văn hoá và Thể thao đang tiếp tục triển khai thực hiện việc xây dựng Đề án đổi mới cơ chế tự chủ, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Quyết định số 3595/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2021.

d) Thực hiện rà soát, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, thôn, tổ dân phố không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định: Không có.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức:

- Việc tham mưu phê duyệt/phê duyệt đề án vị trí việc làm

Triển khai thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, Sở Văn hóa và Thể thao tuân thủ các quy định của Đảng, của pháp luật về vị trí việc làm, quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị; bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữa xác định vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức với sử dụng và quản lý biên

chế công chức, viên chức; bảo đảm tính khoa học, khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ và phù hợp với thực tiễn; gắn tinh giản biên chế với việc cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức thuộc Sở

- Việc rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực và cơ cấu đã được phê duyệt

Sở Văn hóa và Thể thao nghiêm túc thực hiện rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực và cơ cấu đã được phê duyệt; định kỳ hằng năm, thống kê và báo cáo về vị trí việc làm, tình hình thực hiện biên chế công chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; chấp hành các quy định về vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức và quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

- Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Sở Văn hóa và Thể thao đã công nhận kết quả tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hóa và Thể thao đối với 18 người trúng tuyển.

- Thực hiện phương án bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với người trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch công chức và thăng hạng viên chức hành chính, huấn luyện viên chính năm 2020: 06 công chức, viên chức hành chính; 10 huấn luyện viên.

c) Kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị:

Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021 tại Kế hoạch số 2699/KH-SVHTT ngày 06/12/2020 và triển khai thực hiện theo thẩm quyền phân cấp quản lý.

Trong 6 tháng năm 2021, do tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh covid-19, số lượng công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng có giảm so với năm 2020. Sở Văn hóa và Thể thao đã cử 02 công chức viên chức tham gia đào tạo Trung cấp lý luận chính trị K30; cử 05 viên chức tham gia bồi dưỡng chương trình quản lý nhà nước chương trình chuyên viên; cử 02 viên chức quản lý chức tham gia bồi dưỡng chương trình quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính; cử 07 viên chức tham gia bồi dưỡng trực tuyến tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuyên ngành văn hóa cơ sở.

5. Cải cách tài chính công

5.1 Việc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ của cơ quan hành chính, đơn vị

sự nghiệp công lập theo các quy định hiện hành

- Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP

Sở Văn hóa và Thể thao được giao thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ từ năm 2005. Qua thực hiện cơ chế tự chủ đã tạo điều kiện chủ động trong việc sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính một cách hợp lý để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Năm 2021, Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo Quyết định số 494/QĐ-SVHTT ngày 31/12/2020. Sở Văn hóa và Thể thao đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng lao động, kinh phí quản lý hành chính cũng như nâng cao hiệu suất lao động, hiệu quả sử dụng kinh phí quản lý hành chính, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP

Đến nay, Sở Văn hóa và Thể thao có 08 đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định của Chính phủ, trong đó có 01 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư (Trung tâm Bảo tồn di tích tỉnh); 05 đơn vị do Nhà nước đảm bảo một phần chi thường xuyên (Trung tâm Văn hoá - Điện ảnh, Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh, Đoàn ca múa nhạc Hải Đăng, Trung tâm Dịch vụ thi đấu thể thao); 02 đơn vị do Nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên (Trung tâm Huấn luyện Kỹ thuật thể thao và Nhà hát nghệ thuật truyền thống).

Tất cả các đơn vị đều ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý tài sản theo đúng quy định. Việc giao quyền tự chủ về tài chính cho các đơn vị đã tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị trong việc quản lý và chi tiêu tài chính; chủ động trong nguồn kinh phí để hoàn thành nhiệm vụ được giao gắn với công tác sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả; là biện pháp hữu hiệu để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong ngân sách nhà nước và các khoản có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước; đặc biệt khuyến khích, nâng cao năng lực công tác, nâng cao hiệu quả công việc, tiết kiệm chi phí, tăng thêm thu nhập cho người lao động. Các đơn vị đều căn cứ vào xếp loại đánh giá công chức, viên chức để làm căn cứ chi trả thu nhập cho người lao động.

Tuy nhiên, nhìn chung định mức kinh phí ngân sách cấp còn thấp và công tác tổ chức các hoạt động dịch vụ còn nhiều hạn chế, đặc biệt do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19 nên ảnh hưởng đến nguồn thu dịch vụ, dẫn đến tiết kiệm kinh phí thấp, mức thu nhập tăng thêm cho cán bộ, viên chức và người lao động còn thấp.

Việc giao quyền tự chủ về tài chính cho các đơn vị đã tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị trong việc quản lý và chi tiêu tài chính; chủ động trong nguồn

kinh phí để hoàn thành nhiệm vụ được giao gắn với công tác sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả; là biện pháp hữu hiệu để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong ngân sách nhà nước và các khoản có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước; đặc biệt khuyến khích, nâng cao năng lực công tác, nâng cao hiệu quả công việc, tiết kiệm chi phí, tăng thêm thu nhập cho người lao động. Hiện nay, hầu hết các đơn vị không ban hành quy chế riêng để quy định việc chi tăng thu nhập, việc này được lồng ghép, quy định ở điều khoản riêng trong quy chế chi tiêu nội bộ của mỗi đơn vị. Nhìn chung, việc phân phối thu nhập tăng thêm đều gắn với chất lượng, hiệu quả trong công việc và việc chấp hành các quy định của mỗi công chức, viên chức.

5.2 Việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; thực hiện công khai thu chi tài chính

Thực hiện quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Sở Văn hóa và Thể thao và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc đã ban hành Quyết định quy định Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị. Việc ban hành quy chế này nhằm đáp ứng yêu cầu về quản lý và sử dụng tài sản công theo đúng pháp luật, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công; đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong quá trình quản lý, sử dụng tài sản công phục vụ công tác, hạn chế tối đa những trường hợp để mất, hư hỏng và sử dụng tài sản không hiệu quả.

5.3. Kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính

Sở Văn hóa và Thể thao và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc đã có báo cáo kết quả chấm điểm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên năm 2020 theo Thông tư 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính. Trong đó:

Kết quả đánh giá thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên của cơ quan nhà nước là đơn vị sử dụng ngân sách năm 2020 (Sở Văn hóa và Thể thao) tự chấm đạt 90/100 điểm (các tiêu chí tiết kiệm trong chi thường xuyên đạt 70/70 điểm; tiết kiệm trên 5% đến 9% so với dự toán kinh phí được giao đạt 20/30 điểm; không có nội dung chi bị Kho bạc nhà nước từ chối thanh toán hay bị cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán phát hiện chi sai hay có trường hợp khác bị phát hiện chi sai do chi sai định mức, tiêu chuẩn, chế độ).

Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, kết quả tự chấm điểm nhìn chung thấp nhất là Thư viện tỉnh đạt 56/100 điểm; tiếp tới là Đoàn Ca múa nhạc Hải

Đảng 64/100 điểm; Bảo tàng tỉnh 80/100 điểm; Trung tâm Dịch vụ thi đấu thể thao 90/100; Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh 92/100; 3 đơn vị gồm: Trung tâm Huấn luyện kỹ thuật thể thao, Trung tâm Bảo tồn Di tích và Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh đạt 100/100 điểm. Từ kết quả tự chấm trên, tổng kết quả tự chấm đạt 85/100 điểm (kết quả tiết kiệm dự toán chi thường xuyên (loại trừ số kinh phí đã thực hiện tiết kiệm để cải cách tiền lương) chỉ đạt trên 5% đến 9% so với dự toán kinh phí được giao tương ứng với 20/30 điểm; đối với tiêu chí Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên của đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực tiếp đạt mục từ 50% đến 80%, số đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực tiếp đạt 80 điểm trở lên tương ứng với 45/50 điểm; tiêu chí hoạt động tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra, thanh tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đạt 20/20 điểm).

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Việc ban hành và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin:

Sở đã ban hành Kế hoạch số 401/KH-SVHTT ngày 26/02/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động và phát triển chính quyền số năm 2021; Kế hoạch số 668/KH-SVHTT ngày 30/3/2021 về ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Khánh Hòa năm 2021.

- Về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương (tình hình sử dụng các phần mềm dùng chung, hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu chuyên ngành, cổng/trang thông tin điện tử, ...):

Hiện nay, Sở đang tập trung nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh, các phần mềm và cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Tăng cường sử dụng, trao đổi văn bản điện tử, chữ ký số trong liên thông văn bản điện tử...; tổ chức triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh để tích hợp, chia sẻ dữ liệu báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong trao đổi văn bản điện tử với các cơ quan trên địa bàn tỉnh và các cơ quan bộ, ngành Trung ương; triển khai sử dụng chữ ký số trong các loại hình giao dịch điện tử phục vụ quản lý, điều hành, xử lý công việc và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Trang thông tin điện tử Sở (<http://svhtt.khanhhoa.gov.vn>) đảm bảo cung cấp thông tin theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, các thông tin như: văn bản chỉ đạo, điều hành, văn bản pháp quy của ngành trên địa bàn tỉnh,... phục vụ tổ chức, người dân và doanh nghiệp; cung cấp thông tin liên quan đến công tác CCHC, TTHC như: Thông tin về hoạt động CCHC; tài liệu hướng dẫn

TTHC mức độ 3,4; tiến độ giải quyết hồ sơ,... đồng thời thực hiện liên kết đến Công TTĐT tỉnh, Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh để các tổ chức và công dân có thể tiếp cận, tra cứu thông tin về CCHC, TTHC nhanh chóng chính xác và kịp thời. Trong thời gian tới, Sở sẽ tiến hành xây dựng, nâng cấp trang thông tin điện tử Sở nhằm đáp ứng các nội dung quy định hiện hành về cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước và hướng dẫn chuyên ngành về các yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật của Trang thông tin điện tử; cung cấp thông tin và các dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp, cung cấp trao đổi thông tin giữa các cơ quan tổ chức đảng, nhà nước và các tổ chức trên địa bàn phù hợp với yêu cầu của các đơn vị, cũng như đẩy mạnh việc tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tỉnh, huyện, cũng như hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh nhà.

- Báo cáo cụ thể tình hình triển khai ISO tại đơn vị, địa phương:

Sở Văn hóa và Thể thao tiếp tục thực hiện việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL trong năm 2021, đáp ứng yêu cầu cơ bản của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và các quy định tại Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 05/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ; đã thực hiện các hoạt động chuyển đổi sang TCVN ISO 9001:2015 theo kế hoạch, các văn bản triển khai cụ thể như sau:

+ Kế hoạch số 94/KH-SVHTT ngày 14/01/2021 về việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 năm 2021.

+ Quyết định số 09/QĐ-SVHTT ngày 14/01/2021 về việc ban hành mục tiêu chất lượng năm 2021 của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Khánh Hòa.

+ Quyết định số 10/QĐ-SVHTT ngày 14/01/2021 về việc phê duyệt, ban hành và áp dụng các tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

+ Quyết định số 35/QĐ-SVHTT ngày 27/01/2021 về việc ban hành Danh mục hồ sơ của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Khánh Hòa năm 2021.

+ Quyết định số 73/QĐ-SVHTT ngày 12/3/2021 về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Văn hóa và Thể thao phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 : 2015 đối với các lĩnh vực hoạt động.

+ Quyết định số 153/QĐ-SVHTT ngày 23/4/2021 về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

+ Kế hoạch 1080/KH-SVHTT ngày 13/5/2021 về việc đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng năm 2021.

Hiện nay, Sở Văn hóa và Thể thao đang thực hiện việc duy trì HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đối với toàn bộ các TTHC thuộc thẩm quyền giải

quyết của Sở Văn hóa và Thể thao, với mục tiêu đảm bảo 100% hồ sơ được thụ lý và giải quyết đúng hạn, đúng luật theo quy định; mức độ hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tham gia thực hiện thủ tục hành chính đạt từ 81% trở lên; 100% các quy trình thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được UBND tỉnh công bố đều được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc.

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Năm 2021, danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa và thể thao thường xuyên được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch điều chỉnh, bổ sung nên việc tham mưu UBND tỉnh công bố lại thủ tục hành chính đôi khi còn gặp khó khăn nhất định.

Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử tỉnh đôi lúc hay gặp sự cố, gây ảnh hưởng đến công tác tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính của Sở cũng như việc tham gia nộp hồ sơ trực tuyến của tổ chức, cá nhân.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC QUÝ III/2021

- Tiếp tục thực hiện các tốt nhiệm vụ đã nêu tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 đã ban hành tại Quyết định số 34/QĐ-SVHTT ngày 27/01/2021 của Sở Văn hóa và Thể thao.

- Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và văn thư lưu trữ năm 2021.

- Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa của Sở Văn hóa và Thể thao; Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Sở Văn hóa và Thể thao theo hướng dẫn của UBND tỉnh.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu UBND công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao.

- Tăng cường sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ.

- Tăng cường ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử, nhất là đối với lãnh đạo cấp Sở, để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản, điều hành công việc và phần mềm một cửa điện tử để giải quyết hồ sơ hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hệ thống một cửa, một cửa liên thông hiện đại để nâng cao hiệu quả giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và gia đình phục vụ tổ chức và cá nhân; cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính và nâng cao số lượng TTHC giải quyết qua mạng Internet ở mức độ 3,4 theo lộ trình của UBND tỉnh, nhằm giảm chi phí về thời gian, tài chính của tổ chức và cá nhân.

- Thực hiện tốt việc rà soát, cập nhật văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành, nhất là các văn bản có liên quan đến thủ tục hành chính để kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với thủ tục hành chính; thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính tại Sở.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

Đề nghị Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh chỉ đạo việc nâng cấp hoặc có biện pháp cải thiện Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính của Sở cũng như việc tham gia nộp hồ sơ trực tuyến của tổ chức, cá nhân. Qua đó, góp phần nâng cao chỉ số mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác Cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2021 của Sở Văn hóa và Thể thao./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Tư pháp;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Thành viên BCĐ CCHC Sở;
- Các PCM, ĐVTT;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Hà

Phụ lục 2
THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SVHTT ngày /6/2021 của Sở Văn hóa và Thể thao)

(Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến 14/6/2021)

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1.1.	Kế hoạch CCHC			
	- Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	51	
	- Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	26	
1.2.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	07	
1.3.	Kiểm tra CCHC			Sở sẽ tổ chức kiểm tra công tác CCHC các đơn vị sự nghiệp trực thuộc trong Quý III/2021
1.3.1.	Số cơ quan, đơn vị đã kiểm tra		0	
	- Số sở, ngành đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
	- Số UBND cấp huyện đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
1.3.2.	Xử lý sau kiểm tra		0	
	- Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
	- Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
1.4.	Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu tham gia giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017	6 tháng đầu năm 2021	13 công chức	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.5.	Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao			
	- Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	198	
	- Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	141	Nhiệm vụ còn thời hạn 57, tỷ lệ 100% nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn
	- Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	0	
1.6.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của đơn vị mình			Sở Văn hóa và Thể thao sẽ xây dựng phiếu khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở vào cuối Quý III/2021
	- Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	0	
	- Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	0	
1.7.	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	0	
2.	Cải cách thể chế			
2.1.	Số VBQPPL đã ban hành/tham mưu ban hành	Văn bản	01	Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 14/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan khu di tích lịch sử - văn hóa Tháp Bà Ponagar và danh lam thắng cảnh Hòn Chồng

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
2.2.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	12	HĐND tỉnh 06 Nghị quyết và UBND tỉnh 06 Quyết định
2.3.	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	12	HĐND tỉnh 06 Nghị quyết và UBND tỉnh 06 Quyết định
2.4.	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản	0	
2.5.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3.	Cải cách thủ tục hành chính			
3.1.	Thống kê TTHC			Hung
	- Số TTHC tham mưu công bố mới	Thủ tục	126	(99 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VH TT; 20 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và 07 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã
	- Số TTHC tham mưu bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	07	07 TTHC bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn
3.2.	Tổng số TTHC ngành/lĩnh vực đang có hiệu lực. Trong đó:	Thủ tục		
	- Số TTHC cấp tỉnh	Thủ tục	99	
	- Số TTHC cấp huyện	Thủ tục	20	
	- Số TTHC cấp xã	Thủ tục	07	
3.3.	Công khai TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia			VP UBND tỉnh báo cáo (Sở không báo cáo)
	- Số TTHC đã cập nhật, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục		

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	- Số TTHC mức độ 3 và 4 đã tích hợp lên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục		
3.4.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
3.4.1	Thống kê quy trình nội bộ giải quyết TTHC của cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh			
3.4.1.1.	Số quyết định phê duyệt quy trình nội bộ	Quyết định		
	- Thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định	03	
	- Thuộc thẩm quyền phê duyệt của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh	Quyết định	0	
3.4.1.2.	Số lượng quy trình nội bộ được phê duyệt	Quy trình		
	- Quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh	Quy trình	126	Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 04/3/2021; Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 04/3/2021; Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 04/3/2021; Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 05/4/2021.
	- Quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền phê duyệt của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh	Quy trình	0	
3.4.1.3.	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%	100% (126/126)	
3.4.1.4.	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100%	
3.4.2.	Số TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông. Trong đó:	Thủ tục	30	
	- Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	01	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	- Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	29	
3.4.3.	Số TTHC cho phép nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4. Trong đó:	Thủ tục	21	Theo Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh
	- Số TTHC cho phép nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3	Thủ tục	07	
	- Số TTHC cho phép nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 4	Thủ tục	14	
3.4.4.	Số TTHC cho phép thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích của cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh. Trong đó:	Thủ tục	21	Theo Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh
	- Số TTHC cho phép tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ BCCI	Thủ tục	21	
	- Số TTHC cho phép trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Thủ tục	21	
	- Số TTHC cho phép tiếp nhận và trả qua dịch vụ BCCI	Thủ tục	21	
3.4.5.	Thống kê TTHC cho phép thanh toán trực tuyến	Thủ tục	14	
3.4.6.	Kết quả giải quyết TTHC	Hồ sơ		
	- Tỷ lệ hồ sơ TTHC do các sở, ngành tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100%	
	- Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	0	
	- Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	0	
	- Tỷ lệ hồ sơ TTHC về lĩnh vực đất đai được giải quyết đúng hạn (ở cả 3 cấp)	%	0	
	- Tỷ lệ hồ sơ TTHC về lĩnh vực xây dựng được giải quyết đúng hạn (ở cả 3 cấp)	%	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	- Tỷ lệ hồ sơ TTHC về lĩnh vực đầu tư được giải quyết đúng hạn (ở cả 3 cấp)	%	0	
	- Tỷ lệ hồ sơ TTHC về lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội được giải quyết đúng hạn (ở cả 3 cấp)	%	0	
3.4.7.	Kết quả cung cấp dịch vụ công			
3.4.7.1.	Hồ sơ trực tuyến			
	- Số lượng hồ sơ trực tuyến mức độ 3	Hồ sơ	366	
	- Số lượng hồ sơ trực tuyến mức độ 4	Hồ sơ	06	
	- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến mức độ 3	%	80	
	- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến mức độ 4	%	50	
3.4.7.2.	Hồ sơ thực hiện qua dịch vụ BCCI			
	- Hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	72	
	- Hồ sơ trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	72	
	- Hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	72	
3.4.7.3.	Hồ sơ thanh toán trực tuyến			
	- Số lượng hồ sơ được thanh toán trực tuyến	Hồ sơ	05	
	- Số tiền được thanh toán trực tuyến	Đồng	3.500.000	
3.4.7.4	Tin nhắn tự động thông báo tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC	Tin nhắn	0	Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo
4.	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
4.1.	Cơ cấu tổ chức bộ máy			

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
4.1.1.	Số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh	Cơ quan, đơn vị	0	
4.1.2.	Số ban quản lý trực thuộc UBND cấp tỉnh	Cơ quan, đơn vị	0	
4.1.3.	Số tổ chức liên ngành do cấp tỉnh thành lập	Cơ quan, đơn vị	0	
4.1.4.	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Trong đó:	Cơ quan, đơn vị	0	
	- Số ĐVSNCL thuộc UBND tỉnh	Cơ quan, đơn vị	0	
	- Số ĐVSNCL thuộc sở, ngành và tương đương	Cơ quan, đơn vị	08 đơn vị sự nghiệp trực thuộc	
	- Số ĐVSNCL thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	0	
	- Tỷ lệ ĐVSNCL đã cắt giảm so với năm 2015	%	02, đạt 20%	
4.2.	Số liệu về biên chế công chức			
	- Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	30	
	- Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	30	
	- Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	0	
	- Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
	- Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%	9%	
4.3.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn			

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	vi sự nghiệp công lập			
	- Tổng số người làm việc được giao	Người	255	
	- Tổng số người làm việc có mặt	Người	220	
	- Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
	- Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%	16%	
5.	Cải cách chế độ công vụ			
5.1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
5.1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	05 phòng chuyên môn	
5.1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	08 đơn vị sự nghiệp trực thuộc	
5.1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị	0	
5.2.	Tuyển dụng công chức, viên chức			
5.2.1.	Tuyển dụng công chức			
	- Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	02	
	- Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người	0	
	- Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên	Người	0	
5.2.2.	Tuyển dụng viên chức			

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	- Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	18	
	- Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người	0	
5.3.	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo			
	- Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0	0	
	- Số lãnh đạo cấp sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người	0	
	- Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người	01	
	- Số lãnh đạo cấp phòng thuộc UBND huyện được bổ nhiệm mới	Người	0	
5.4.	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền)			
	- Số lãnh đạo cấp tỉnh bị kỷ luật	Người	0	
	- Số lãnh đạo cấp sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật	Người	0	
	- Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật	Người	0	
	- Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật	Người	0	
6.	Cải cách tài chính công			
6.1.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	01	

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
6.2.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên <i>(lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	Cơ quan, đơn vị	0	
6.3.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên <i>(lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	Cơ quan, đơn vị	05	
6.4.	Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên <i>(lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	Cơ quan, đơn vị	02	
6.5.	Số lượng đơn vị SNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần <i>(lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	Cơ quan, đơn vị	0	
7.	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số			
7.1.	Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản 2.0	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	0	
7.2.	Xây dựng và vận hành Hệ thống họp trực tuyến <i>Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND các huyện</i> <i>Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND cấp huyện, cấp xã</i>	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2	0	
7.3.	Hệ thống thông tin báo cáo và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	0	
7.4.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP)	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
7.5.	Công/trang thông tin điện tử	Công/trang		
	- Cấp tỉnh	Chưa = 0 Có = 1	1	
	- Cấp huyện	Chưa = 0 Có = 1	0	
	- Cấp xã	Công/trang	0	
7.6.	Hệ thống Quản lý và điều hành văn bản (E-Office)			
7.6.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã. Trong đó:			
	- Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	%		
	- Tỷ lệ UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	%		
	- Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện	%		
7.6.2.	Số lượng chứng thư số, chữ ký số đã cấp. Trong đó:	Chứng thư số, chữ ký số		
	- Cấp tỉnh	Chưa = 0 Có = 1	1	
	- Cấp huyện	Chưa = 0 Có = 1	0	
	- Cấp xã	Chứng thư số, chữ ký số	0	
7.6.3.	Tổng số VĂN BẢN ĐI giữa các cơ quan nhà nước trên	Văn bản	2.028	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	địa bàn tỉnh. Trong đó:			
	- Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử)	%	100	
	- Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%	100	
7.6.4.	Thư điện tử công vụ đang sử dụng. Trong đó:			
	- Cấp tỉnh	Email	54	
	- Cấp huyện	Email	0	
	- Cấp xã	Email	0	
7.7.	Vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh			
	- Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	0	
	- Tỷ lệ đơn vị cấp huyện đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	0	
	- Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	0	